

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
Tỉnh Thanh Hóa**
Số: 182/2018/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Thanh Hoá, ngày 16 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2018/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: - Anh Phan Chương V - Sinh năm: 1983

HKTT: Phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: đường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Chị Cao Thị Hồng N - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Phố T, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Chương V và chị Cao Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Chương V và chị Cao Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Anh V, chị N có 01 con chung là cháu Phan Tuấn M sinh ngày 21/10/2016. Giao cháu Tuấn M cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2018 đến khi cháu Tuấn M thành niên. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án công nhận.
- Về lệ phí: Chị N chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số 0005377 ngày 24/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Nhung đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPTH;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga